

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2019/HS-PT

Ngày: 22-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Ông Phan Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2019/TLPT-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Danh G, do có kháng cáo của bị cáo Danh G đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Danh G**, sinh năm 1995 tại huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; nơi ĐKTT: Ấp HM, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp RH, xã HN, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Danh Xi N và bà Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:

Luật sư **Võ Quang Thuận** – Văn phòng luật sư Võ Quang Thuận thuộc đoàn luật sư tỉnh An Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 19 giờ, ngày 17 tháng 01 năm 2019 Danh G đi mua thuốc hút thì gặp Danh N đang ngồi nhậu tại một quán vỉa hè nên vào ngồi và uống được hai ly rượu thì thấy T (không rõ nhân thân) đến và vào nhậu chung. Trong lúc nhậu, Danh N có nhờ Danh G đến nhà của ông Nguyễn Văn Đ để lấy 6 ngày tiền thuê xe là 300.000 đồng, G đồng ý. Khoảng 20 giờ, G điều khiển xe tay ga của N đi đến nhà ông Đ thuộc ấp RH, xã HN, huyện PQ, khi đến nơi G thấy có 02 người phụ nữ đang đòi tiền vợ chồng ông Đ, nên G nằm ngoài vũng trước nhà ông Đ đợi. Khi 02 người phụ nữ đi về thì G hỏi ông Đ “ông bà N ơi, rồi tiền của anh N thì sao”. Do G nói chuyện lớn tiếng nên ông Đ tức giận đi đến chỗ G nói “mày ở đây làm gì” và ông Đ dùng chân đá trúng vào bả vai của G (lúc G đang nằm vũng) rồi đi đến tắt đèn vào nhà ngủ. G đi ra phía trước nhà ông Đ gọi điện thoại nói với N là bị ông Đ đánh, thì N kêu Đ ở đó đợi N. Khoảng 15 phút sau, N đến, N và G vào nói chuyện với ông Đ, thì ông Đ la hét nói G đánh ông Đ và vùng tay lên, thấy vậy G tưởng ông Đ đánh mình nên dùng tay phải xô vào ngực của ông Đ một cái, làm ông Đ té ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền gạch ngất xỉu. Vợ ông Đ và N xoa đầu cho ông Đ khoảng 05 phút sau ông Đ tỉnh lại. Đến sáng hôm sau ông Đ bị co giật nên được người nhà đưa vào bệnh viện huyện Phú Quốc. Sau đó, chuyển bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 207/KL-PY ngày 21 tháng 03 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với thương tích của ông Nguyễn Văn Đ.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Dập xuất huyết não trán đỉnh 2 bên và thái dương phải.
- Hiện tại vùng đỉnh không có dấu vết thương tích bên ngoài.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 36%

Tại Bản án sơ thẩm số: 84/2019/HSST ngày 20/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Danh G** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Danh G** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 33.099.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2019, bị cáo **Danh G** trực tiếp đến Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc trình bày kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, giảm phần trách nhiệm dân sự với lý do: Mức hình phạt và tiền bồi thường cao.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt mức án 18 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Danh G**. Đối với kháng cáo phần trách nhiệm dân sự bị cáo xin rút lại tại phiên tòa nên đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, về tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo điểm e khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo bị bị hại kích động về tinh thần, lỗi hoàn toàn do bị hại, sau khi xét xử bị cáo có bồi thường thêm được 5.000 đồng từ đó bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/01/2019 Danh G đến nhà ông Nguyễn Văn Đ đòi tiền dùm Danh N thì xảy ra mâu thuẫn, ông Đ dùng chân đá trúng vào bả vai của G. Sau đó N đến, N và G vào nói chuyện với ông Đ, thì ông Đ la hét nói G đánh ông Đ và vung tay lên, thấy vậy G tưởng ông Đ đánh mình nên dùng tay phải xô vào ngực của ông Đ một cái, làm ông Đ té ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền gạch dẫn đến dập xuất huyết não thương tích 36%. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đã xử phạt bị cáo Danh G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo xin hưởng án treo và rút kháng cáo phần xin giảm tiền bồi thường. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo G dùng tay xô bị hại với ý thức bỏ mặt cho hậu quả xảy ra, do đó với thương tích dập xuất huyết não, tỷ lệ tổn thương 36% của ông Đ bị cáo phải chịu trách nhiệm. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ bồi thường khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo cho bị cáo xử phạt mức án 18 tháng tù là đúng quy định. Tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc khmer, sau khi xử sơ thẩm có thể hiện thái độ ăn năn, bồi thường thêm cho bị hại nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tuy nhiên tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm, cần có thời gian để bị cáo được cải tạo giáo dục nhằm rằng

đe tội phạm và ngăn ngừa chung cho xã hội nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo HĐXX không chấp nhận. Đối với phần kháng cáo xin giảm tiền bồi thường, tại phiên tòa bị cáo đã rút kháng cáo nên HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo phần trách nhiệm dân sự do bị cáo rút kháng cáo là có cơ sở HĐXX chấp nhận.

[5] Về quan điểm bào chữa của luật sư: Đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 là có căn cứ HĐXX chấp nhận, còn lại việc đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 của luật sư là không có cơ sở vì bị cáo không bị kích động về tinh thần mà bị cáo đã có hành vi xô té bị hại mặc dù không mong muốn gây thương tích nhưng ý thức bỏ mặt hậu quả. Bị hại có tác động đến bị cáo nhưng không đến mức gây kích động cho bị cáo. Từ đó đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo HĐXX không chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Danh G; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Danh G** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành án.

Áp dụng Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo **Danh G**.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí.

Bị cáo **Danh G** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 84/2019/HSST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Phú Quốc (1);
- THA huyện Phú Quốc (1);
- VKSND huyện Phú Quốc (1);
- CQCSĐT huyện Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền